

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về dự án, gói thầu:

Chủ đầu tư: Trung Đoàn Không Quân 923

Bên mời thầu: Trung Đoàn Không Quân 923

Dự toán: Mua sắm vật tư hàng hoá Phòng không- Không quân khác năm 2026

Gói thầu: Mua sắm vật tư hàng hoá Phòng không- Không quân khác năm 2026

Địa điểm: Khu phố 2, Xã Sao Vàng, tỉnh Thanh Hoá

Nguồn vốn để thực hiện gói thầu: Ngân sách Nhà nước

Loại hợp đồng: Trọn gói.

Thời gian thực hiện hợp đồng: 10 ngày.

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật:

- Nhà thầu tham gia dự thầu phải chào đúng và đủ chủng loại, khối lượng, tên, mã hiệu, nhãn hiệu, năm sản xuất, xuất xứ, hãng sản xuất và các thông số kỹ thuật của hàng hoá theo quy định.

- Bất kỳ nhãn hiệu, mã hiệu (nếu có) trong bảng yêu cầu kỹ thuật dưới đây để minh họa các tiêu chuẩn chất lượng, tính năng kỹ thuật yêu cầu, nhà thầu có thể lựa chọn dự thầu hàng hóa có nguồn gốc, xuất xứ, nhà sản xuất, nhãn hiệu, mã hiệu phù hợp với điều kiện cung cấp nhưng phải đảm bảo yêu cầu có tiêu chuẩn kỹ thuật, đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng "tương đương" hoặc "ưu việt hơn" so với các yêu cầu tối thiểu.

- Yêu cầu về vận chuyển: Hàng hóa phải được nhà thầu vận chuyển đến tận chân công trình và lắp đặt tại các vị trí theo yêu cầu của Chủ đầu tư. Nhà thầu có trách nhiệm khảo sát hiện trường, xác định vị trí bố trí vật tư và lập biên bản khảo sát trình Chủ đầu tư/đơn vị sử dụng xác nhận trước khi lập phương án tổ chức cung cấp hàng hóa trong hồ sơ dự thầu.

- Yêu cầu về vật tư sản xuất(Tủ hồ sơ, Bàn chỉ huy, Bàn làm việc): Gỗ sử dụng sản xuất từ gỗ sồi, bàn chỉ huy, bàn làm việc phải được xử lý chống mối mọt, cong vênh và ẩm mốc trước khi đưa vào gia công. Quy trình xử lý phải thực hiện bằng phương pháp ngâm, tẩm sấy hoặc áp lực hóa chất chuyên dụng đảm bảo thấm thấu đều vào thớ gỗ. Gỗ sau xử lý phải đạt độ ẩm phù hợp ($\leq 12-15\%$) nhằm bảo đảm độ bền và ổn định kích thước trong điều kiện khí hậu nóng ẩm.

Tóm tắt thông số kỹ thuật của hàng hóa và các dịch vụ liên quan phải tuân thủ các thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn sau đây:

STT	Tên hạng mục	Thông số kỹ thuật
1	Túi đựng tài liệu	- Thương đưong: Thiên Long - Túi khổ A vừa ngang tờ giấy A4 - Kích thước: 23cm*32.5cm
2	Khay đựng tài liệu 3 tầng	- Thương đưong: Comix - Màu sắc: Xám - KT(WxDxH): 335 x 257 x 225mm - Trọng lượng: 687.5g
3	File công của A4	- Thương đưong: Thiên Long - Quy cách: Khổ 40cái/Thùng
4	Giấy A3 80/95	- Thương đưong hãng Super - Kích thước A3
5	Giấy A4 pho tô màu	- Thương đưong hãng Super - Kích thước A4
6	Giấy A4	- Thương đưong hãng Super - Kích thước A4
7	Giấy cuộn A1 100/100	- Thương đưong hãng Indo - Size A1
8	Giấy cuộn A2 80/100	- Thương đưong hãng Indo - Size A2
9	Sổ bìa xanh	- Thương đưong: Minh Châu - Giấy định lượng: 70g/m2 và độ trắng: 92 ISO - KT: A4: 21 cm x 29.7 cm.(+/ 0.5cm) - Trong sổ có dải dây để đánh dấu trang

10	Băng dính lụa	- Tương đương hãng Hanopro - Kích thước: 5cm x 5m
11	Băng dính trắng	- Tương đương hãng Hanopro - Kích thước: 5cm x 5m
12	Bút bi	- Tương đương: Thiên Long FO-024 - Kích thước: 0.7mm - Loại mực: Dầu - khô nhanh - Chất liệu: Nhựa trong suốt
13	Bút mực nước	- Tương đương: Thiên Long - Nét bút 0.5mm - Loại bút: Bút nước - Loại mực: Mực màu nước đen, xanh.
14	Bút xóa	- Tương đương: Thiên Long - Dung tích mực: 12 ml - Trọng lượng: 34 gram
15	Bút lông viết bảng	- Tương đương: Thiên Long - Bề rộng nét viết: 2.5 mm - Trọng lượng: 18 gram - Màu mực: Đen, xanh
16	Thước kẻ	- Tương đương: Hãng Kelven - KT (25x25)cm
17	Dập ghim số 10	- Tương đương: Deli 0229 - Chất liệu: inox cao cấp, không gỉ, bên ngoài bọc nhựa
18	Kẹp inox 145mm	- Tương đương: Kẹp inox Deli 145mm - Chất liệu: Inox không gỉ - Kích thước: 145mm - Lực kẹp: 10kg

19	Kẹp bướm 15mm	<ul style="list-style-type: none"> - Tương đương: Slecho - Chất liệu: Thép không gỉ - Kích thước: 15mm - Độ dày kẹp tối đa: 25mm - Lò xo: Đàn hồi tốt, không bị bung lỏng - Bề mặt: Phủ sơn gia nhiệt, chống gỉ
20	Kẹp bướm 51mm	<ul style="list-style-type: none"> - Tương đương: Slecho - Chất liệu: Thép không gỉ - Kích thước: 51mm - Độ dày kẹp tối đa: 25mm - Lò xo: Đàn hồi tốt, không bị bung lỏng - Bề mặt: Phủ sơn gia nhiệt, chống gỉ
21	Dao trổ/ dao rọc giấy	<ul style="list-style-type: none"> - Tương đương: Deli - Màu sắc: Bạc - Trọng lượng: 159g - Kích thước: 0.5 x 18 x 100mm
22	Kéo cắt giấy	<ul style="list-style-type: none"> - Tương đương: Deli - Màu sắc: Đỏ đen/ đen - Kích thước: 180mm
23	Hộp cầm bút gỗ	<ul style="list-style-type: none"> - Trọng lượng: 0.5 kg - Kích thước: 23 x 10 x 12cm - Chất liệu: Gỗ - Màu sắc: Nâu gỗ tự nhiên; Số ngăn: 5 ngăn
24	Cặp da	<ul style="list-style-type: none"> - Tương đương: BOSS LEATHER - Màu: Nâu, đen - Kích thước: 37,5cm x 26,5cm x 7cm
25	Bìa trình ký	<ul style="list-style-type: none"> - Tương đương: Deli - Kích thước: A4

		<ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu: Nhựa PP dẻo - Màu sắc: Xanh dương, xanh lá, đỏ - Trọng lượng: 100g
26	Quạt treo tường	<ul style="list-style-type: none"> - Thương hiệu: PANASONIC; - Công suất: 55W - 3 mức gió - Chế độ gió: Gió thường - Loại motor: Bạc đạn - Đường kính cánh quạt: 3 cánh - 40 cm
27	Đèn bàn	<ul style="list-style-type: none"> - Thương hiệu hãng Philips - Độ sáng: 175lm - Độ hoàn màu: CRI90 - Nhiệt độ màu: 4000K
28	Điều hòa 1 chiều	<ul style="list-style-type: none"> - Thương hiệu: Panasonic - Máy lạnh một chiều - Công suất: 1,5 HP. Làm lạnh tối thiểu: 3480 BTU - Tốc độ làm lạnh trung bình: 11900 BTU. Tốc độ làm lạnh tối đa: 13600 BTU - KT dàn lạnh (RxSxC): 779*209 *290 mm - KT dàn nóng (RxSxC): 780*289*542 mm - Công nghệ Inverter: Có
29	Ghế xoay	<ul style="list-style-type: none"> - Thương hiệu: Xuân Hoà - Chất liệu: Chân mạ, lưới ni - Màu sắc: Đen - KT: W590xD520xH(850 950)RC=290
30	Tủ hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> - Thương hiệu: Hoà Phát - KT: W2200 x D530 x H2005 mm - Chất liệu: Gỗ CN, sơn PU cao cấp - Kiểu dáng: Tủ tài liệu gỗ có 4 buồng

31	Tủ sắt 2 buồng	- Tương đương: Hoà Phát - KT: W1000xD450x 1830 mm - Tủ sắt: 02 khoang (khoang trên cánh kính mờ có 2 đợt di động, khoang dưới 2 cánh sắt mờ)
32	Bàn làm việc chỉ huy	- Tương đương: Hoà Phát - Kích thước: 1200x600x750 mm. Chân bàn: 25x50mm, dày 1.2 ly - Chất liệu: Gỗ công nghiệp
33	Bàn làm việc	- Tương đương: Hoà Phát - Màu sắc: Vân gỗ - Kích thước: L1400xW700xH750 - Chất liệu: Gỗ công nghiệp

1.3. Các yêu cầu khác:

- Nhà thầu cam kết vật tư hàng hóa có chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O), chứng nhận chất lượng hàng hóa (C/Q) đối với những danh mục hàng hóa. Và Chủ đầu tư phải nhận được bản gốc của chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O), chứng nhận chất lượng hàng hóa (C/Q) trước khi những hàng hóa này đến địa điểm quy định.

- Nhà thầu cam kết các hạng mục có giấy kiểm tra chứng nhận xuất xưởng (KSC) của nhà sản xuất. Chủ đầu tư phải nhận được bản gốc của giấy chứng nhận xuất xưởng (KSC) của nhà sản xuất trước khi những hàng hóa này đến địa điểm quy định.

- Tất cả các yêu cầu về thông số kỹ thuật của hàng hóa là yêu cầu tối thiểu. Khuyến khích việc Nhà thầu chào thầu với thông số kỹ thuật cao hơn nhưng không làm tăng giá gói thầu. Quy cách, kích thước, hình dáng của hàng hoá cung cấp phải có cùng quy cách, kích thước, hình dáng hàng hoá mẫu theo chủ đầu tư yêu cầu (nhà thầu có thể cử nhân viên gặp chủ đầu tư để đo kích thước hàng mẫu trước khi đàm phán hoàn thiện hợp đồng).

- Nhà thầu có trách nhiệm tự bố trí đầy đủ và phù hợp nhân lực để thực hiện toàn bộ các công việc theo yêu cầu kỹ thuật, bảo đảm tiến độ, chất lượng và an toàn trong quá trình triển khai (mọi chi phí đã bao gồm trong dự toán)

- Nhà thầu phải cam kết bất kì hàng hóa nào qua kiểm tra, thử nghiệm mà không phù hợp với đặc tính kỹ thuật theo hợp đồng thì Bên mời thầu có quyền từ chối và nhà thầu phải có trách nhiệm thay thế bằng hàng hóa tương đương khác hoặc tiến hành những điều chỉnh cần thiết nhưng vẫn đáp ứng đúng các yêu cầu về đặc tính kỹ thuật yêu cầu. Trường hợp nhà thầu không có khả năng

thay thế điều chỉnh các hàng hóa không phù hợp, Bên mời thầu có quyền tổ chức việc thay thế hay điều chỉnh đó nếu thấy cần thiết, mọi chi phí và rủi ro do nhà thầu chịu. Trong trường hợp này nhà thầu đã không hoàn thành nghĩa vụ theo hợp đồng ký kết.

Mục 2. Bản vẽ: Không

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

Các kiểm tra và thử nghiệm cần tiến hành gồm có:

- Khi có yêu cầu về việc cung cấp hàng hoá, bên mua hoặc bên bán sẽ thông báo cho bên kia trước 05 ngày làm việc, để hai bên phối hợp cùng tổ chức kiểm tra nghiệm thu. Nội dung, cách thức tiến hành kiểm tra, nghiệm thu như sau:

Bước 1: Bên mua kiểm tra hồ sơ lô hàng. Trường hợp thiếu hồ sơ hoặc hồ sơ không đúng, trong biên bản phải quy định thời gian bên bán bổ sung đầy đủ hồ sơ lô hàng.

Bước 2: Kiểm tra, đối chiếu tính năng kỹ thuật tại hồ sơ kỹ thuật của hàng hoá với tính năng kỹ thuật quy định của hợp đồng.

Bước 3: Bên mua kiểm tra 100% lô hàng về số lượng, chủng loại, nhãn mác, năm sản xuất, nơi sản xuất và đối chiếu với quy định của hợp đồng.

- Sau quá trình kiểm tra nếu hàng hoá đáp ứng theo quy định của hợp đồng thì bên mua sẽ làm thủ tục nghiệm thu, bàn giao. Nếu sản phẩm nào sau kiểm tra không đạt chất lượng, bên mua yêu cầu trong thời hạn tối đa 05 ngày bên bán phải khắc phục, thay thế hàng hoá đảm bảo chất lượng như hợp đồng quy định, quy trình kiểm tra như lần đầu, mọi chi phí và mức khấu trừ bồi thường do vi phạm chậm hợp đồng bên bán chịu.

- Quá thời hạn nêu trên mà bên bán không thực hiện, bên mua có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng và bên bán phải có trách nhiệm hoàn trả lại toàn bộ kinh phí đã tạm ứng và chịu mọi phí tổn mà bên bán đã thực hiện.

- Chi phí cho công tác kiểm tra, nghiệm thu hàng hóa: Toàn bộ chi phí phục vụ cho việc kiểm tra, nghiệm thu do bên bán chịu, đã được tính trong giá trị chào thầu.